

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **147/2023/HS-ST**.
Ngày: 14-7-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH Đ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyên
Ông Võ Phi Hồng

- Thư ký phiên Tòa: Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023; Thông báo số 589/TB-TA ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc thay đổi thời gian xét xử đối với các bị cáo:

1. **Lê Anh T**, sinh năm 1993 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: Ấp P 2, xã H, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn (văn hóa): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Ngô Thị Thảo Nh, có 01 con sinh năm 2022.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Nguyễn Thanh C**, sinh năm 1993 tại tỉnh H. Nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã T A, huyện C A, tỉnh H; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn (văn hóa): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1984 tại tỉnh B. Nơi đăng ký thường trú: Ấp S, xã B, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn (văn hóa): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị O; có vợ là Trịnh Tú A; có 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. **Đặng Quốc H**, sinh năm 1975 tại tỉnh C. Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C. Nơi ở hiện tại: Khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn (văn hóa): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Long T (chết) và bà Trương Thị Ngọc B (chết); có vợ là Quách Thị L; có 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 23/01/2022 bị Công an xã P, huyện B, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 04/QĐ-XPHC. H đã chấp hành đóng phạt vào ngày 14/02/2022 theo biên lai số 0095764.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. **Nguyễn Tấn L**, sinh năm 1988 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: Khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn (văn hóa): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trần Thị Lê Nh; có 01 con sinh ngày 20/3/2023.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. **Nguyễn Tuấn E**, sinh năm 1984 tại thành phố C. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Q2, xã T, huyện V, thành phố C; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn (văn hóa): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Tô Thị B; có vợ là Triệu Thị M; có 02 con (lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2023).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

7. **Lê Văn H**, sinh năm 1950 tại tỉnh Đ. Nơi đăng ký thường trú: Khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn (văn hóa): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); có vợ là Đoàn Thị U; có 02 con (lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1980).

- Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/6/2017, Lê Văn H bị Công an huyện N, tỉnh Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 12 giờ cùng ngày 28/12/2022 tại quán cà phê 1975 ở khu phố M, thị trấn H, huyện N, Lê Anh T thỏa thuận với Nguyễn Thanh C, C sẽ liên lạc với những người ngồi uống nước tại quán cà phê để rủ họ tham gia đánh bạc với T bằng hình thức đá gà mạng, T sẽ trả tiền công cho C từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Sau đó, C gặp rủ Nguyễn Văn H, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H, Đặng Quốc H và Nguyễn Tấn L đánh bạc với T thì tất cả đồng ý, bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc như sau: T sử dụng 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A335G màu xanh gắn sim số 0704484559, E sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Oppo có gắn sim số 0867938824, Hương sử dụng 01 điện thoại hiệu Sam sung J4 gắn sim số 0899655517, kết nối internet mạng 4G, vào trang “xemdagacampuchia.com” để xem trực tiếp các trận đá gà trên mạng và chọn trận gà tham gia cá cược bằng hình thức đá xỏ (hùn tiền tham gia 01 cánh gà cá cược với cánh gà còn lại). Người chơi sẽ chọn trận đá gà được tổ chức trực tuyến trên trang “xemdagacampuchia.com”. T đứng ra đại diện cho một cánh gà đá xỏ, C làm trung gian cho những người còn lại hùn tiền tham gia một cánh gà đá xỏ với T. Từng cánh gà sẽ chọn con gà màu đỏ hoặc màu xanh để đặt cược với cánh gà còn lại. Kết quả, nếu gà màu xanh thắng thì bên đặt cược gà màu xanh thắng toàn bộ số tiền đặt cược của cánh gà màu đỏ và ngược lại. C sẽ thu tiền của bên thua trả cho bên thắng và lấy tiền xâu 10% trên tổng số tiền thắng giao lại cho T.

T và các đối tượng nêu trên đã tham gia đánh bạc trong hai trận đá gà, cụ thể như sau:

* Trận thứ nhất, đá xỏ với số tiền mỗi bên là 4.000.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong trận này là 8.000.000 đồng, trong đó:

- Cánh gà màu đỏ do T đại diện đặt cược 4.000.000 đồng.
- C đại diện cho những người đặt cược cánh gà màu xanh 4.000.000 đồng, gồm: Nguyễn Văn H hùn 1.250.000 đồng; Đặng Quốc H hùn 1.250.000 đồng, Nguyễn Tấn L hùn 1.000.000 đồng, Nguyễn Tuấn E hùn 100.000 đồng; Lê Văn H hùn 100.000 đồng và 01 người chưa rõ lai lịch hùn số tiền 300.000 đồng.

Kết quả, gà màu xanh thắng, T thua và giao cho C 4.000.000 đồng. C thu xâu 400.000 đồng giao lại cho T, số còn lại giao cho bên thắng.

* Trận thứ hai, đá xỏ với số tiền mỗi bên là 2.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong trận này là 5.000.000 đồng, trong đó:

- Cánh gà màu đỏ do T đại diện đặt cược 2.500.000 đồng.
- C đại diện cho những người đặt cược cánh gà màu xanh 2.500.000 đồng, gồm: Nguyễn Văn H hùn 1.000.000 đồng; Nguyễn Tuấn E hùn 200.000 đồng; Lê Văn H hùn 100.000 đồng, Đặng Quốc H hùn 1.000.000 đồng; Nguyễn Tấn L hùn 200.000 đồng.

Kết quả, gà màu xanh thua, T thắng. C lấy tiền bên thua giao lại cho T.

Khi trận đá gà thứ hai vừa kết thúc thì cơ quan Công an ập vào bắt quả tang.

* Tang vật thu giữ:

+ Số tiền 8.000.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Sam sung Galaxy A33 5G màu xanh, gắn sim số 0704484559 của Lê Anh T.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen gắn sim số 0867938824 của Nguyễn Tuấn E.

+ 01 điện thoại hiệu Sam sung J4 màu đen gắn sim số 0899655517 của Đặng Quốc H.

+ 1.000.000 đồng của Nguyễn Tấn L sử dụng vào việc đánh bạc.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo 16K gắn sim số 0707029097 của Lê Văn H.

* Tại bản cáo trạng số 146/CT.VKS-NT ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đ truy tố các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị: các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, các bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc”. Trong ngày 28/12/2022, các bị cáo đã thực hiện 02 lần hành vi đánh bạc nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên xét thấy các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Lê Anh T số tiền 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; xử phạt Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn L mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; xử phạt Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H mỗi bị

cáo 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt Nguyễn Thanh C 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Do bị cáo Lê Văn H đủ 70 tuổi trở lên nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Đặng Quốc H từ 06 đến 08 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 BLHS xử lý vật chứng theo quy định. Buộc các bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính, cụ thể:

Buộc Lê Anh T giao nộp 5.400.000 đồng.

Buộc Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H mỗi bị cáo giao nộp 2.375.000 đồng.

Buộc Nguyễn Tấn L giao nộp 1.900.000 đồng.

Buộc Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H mỗi bị cáo giao nộp 190.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào ngày 28/12/2022, tại quán cà phê 1975 ở khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ, Nguyễn Thanh C đã giúp sức cho Lê Anh T đánh bạc với Nguyễn Văn H, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H, Đặng Quốc H và Nguyễn Tấn L trong 02 trận đá gà mạng với số tiền dùng vào việc đánh bạc mỗi trận lần lượt là 8.000.000 đồng và 5.000.000 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng số 146/CT-VKS.NT ngày 08/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E có nhân thân tốt. Riêng bị cáo Đặng Quốc H có 01 tiền sự về tội đánh bạc. Bị cáo Lê Văn H có nhân thân xấu.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của bị cáo: bị cáo Lê Anh T là người rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc nhằm thu tiền tiêu, bị cáo Nguyễn Thanh C là người giúp sức tích cực cho T, còn các bị cáo khác tích cực thực hiện hành vi đánh bạc. Vì vậy cần căn cứ vào số tiền dùng vào việc đánh bạc và mức độ ăn thua của từng bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong ngày 28/12/2022, các bị cáo đã thực hiện 02 lần hành vi đánh bạc nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Đặng Quốc H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lê Anh T và Nguyễn Tấn L là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ; bị cáo Đặng Quốc H và Nguyễn Tuấn E là lao động duy nhất nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

Xét thấy các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E có nhân thân tốt, các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với mục đích hướng tới là lợi nhuận, sau khi phạm tội các bị cáo đã bị tạm giữ, trong thời gian tại ngoại các bị cáo không có vi phạm gì thể hiện ý thức chấp hành pháp luật nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Lê Văn H có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Mặt khác bị cáo là người trên 70 tuổi nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt treo, ấn định thời gian thử thách, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Đối với bị cáo Đặng Quốc H đã có 01 tiền sự về tội đánh bạc, không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên

cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa.

[4]. Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền 8.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Tấn L sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại hiệu Sam sung Galaxy A33 5G màu xanh của Lê Anh T, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Tuấn E và 01 điện thoại hiệu Sam sung J4 màu đen của Đặng Quốc H đều được sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

+ 01 sim số 0704484559 của Lê Anh T; 01 sim số 0867938824 của Nguyễn Tuấn E; 01 sim số 0899655517 của Đặng Quốc H C đều sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Buộc các bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính và tiền dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước là phù hợp pháp luật, cụ thể: Lê Anh T phải giao nộp 5.400.000 đồng; Nguyễn Văn H phải giao nộp 2.375.000 đồng; Nguyễn Tấn L phải giao nộp 1.900.000 đồng; Đặng Quốc H phải giao nộp 2.375.000 đồng; Nguyễn Tuấn E phải giao nộp 190.000 đồng; Lê Văn H phải giao nộp 190.000 đồng.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Đặng Quốc H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Tuấn E là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất với Lê Văn H là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 106, 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Anh T số tiền 35.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L số tiền 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn E số tiền 25.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 30.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm o, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Văn H số tiền 5.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Buộc bị cáo Lê Anh T phải giao nộp 5.400.000 đồng, tịch thu sung Quỹ Nhà nước số tiền trên.

+ Buộc Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H mỗi bị cáo giao nộp 2.375.000 đồng, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L giao nộp 1.900.000 đồng, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

+ Buộc Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H mỗi bị cáo giao nộp 190.000 đồng, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.000.000 (trong đó 8.000.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, 1.000.000 đồng Nguyễn Tấn L sử dụng vào việc đánh bạc).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Sam sung Galaxy A33 5G màu xanh của Lê Anh T, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Tuấn E; 01 điện thoại hiệu Sam sung J4 màu đen của Đặng Quốc H.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0704484559 của Lê Anh T; 01 sim số 0867938824 của Nguyễn T E; 01 gấn sim số 0899655517 của Đặng Quốc H.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận ngày 14/6/2023 và biên lai thu tiền số 0002131 ngày 12/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Lê Anh T, Nguyễn Thanh C, Nguyễn Văn H, Đặng Quốc H, Nguyễn Tân L, Nguyễn Tuấn E, Lê Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai